TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **314/2024/QĐVDS-HNGĐ** Ngày: 04/11/2024 V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Chử Thị Bích Lệ** - Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phương Lan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 291/2024/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 369/2024/QĐ-MPH ngày 25/10/2024, giữa:

<u>Người yêu cầu</u>:

1. Anh **Bùi Văn N,** sinh ngày 06/02/1985.

Hộ chiếu số: N2310xxx do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 26/02/2021

Đăng ký thường trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú hiện nay: M&A, Uichang-gu, Changwon-si, Korea.

Người nhận uỷ quyền nộp hồ sơ và giao nhận các văn bản tố tụng của Toà án: Chị **Vũ Thị C**, nơi ở: 10B, ngách 43/19 phố T, phương H, quận C, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Hoàng Thị Thuỳ L**, sinh ngày 21/4/1993.

Hộ chiếu số: P0090xxxx do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 31/10/2022

Đăng ký thường trú tại: Căn hộ A2512, Hh2a, đô thị mới D, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú hiện nay: 13 EA, st Albans Melbourne, Australia

Người nhận uỷ quyền nộp hồ sơ và giao nhận các văn bản tố tụng của Toà án: Chị **Phạm Thị Thu N**, nơi ở: số 32 phố Đ, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

(Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L cùng có Đơn xin giải quyết vắng mặt).

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về tình cảm: Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L cùng có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Bùi Hoàng Uyên N (nữ) sinh ngày 21/11/2015 và cháu Bùi Hoàng Diệp T (nữ) sinh ngày 02/5/2019. Anh N, chị L thoả thuận giao 02 con chung cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tự thoả thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Tại Đơn yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về con chung và tài sản chung của chị Hoàng Thị Thuỳ L có chứng nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Australia đề ngày 23 tháng 9 năm 2024 và của anh Bùi Văn N có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc ngày 08 tháng 10 năm 2024, chị L và anh N thống nhất trình bày:

- Về tình cảm: Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã được Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 3xx/2015, quyển số 06/2015 ngày 05/5/2015. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do khác biệt lối sống, quan điểm, vợ chồng không thường xuyên quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và thường xảy ra tranh cãi dẫn đến cuộc sống hôn nhân hết sức căng thẳng. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn vẫn không thể giải quyết được. Nay anh N và chị L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh N và chị L không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L có 02 con chung là cháu Bùi Hoàng Uyên N (nữ) sinh ngày 21/11/2015 và cháu Bùi Hoàng Diệp T

(nữ) sinh ngày 02/5/2019. Anh N, chị L thoả thuận giao 02 con chung cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tự thoả thuận mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cũng như trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung của anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L phù hợp với quy định tại Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản, nhà ở: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các khoản 1 điều 51, các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh N và chị L. Giao 02 con chung là cháu Bùi Hoàng Uyên N (nữ) sinh ngày 21/11/2015 và cháu Bùi Hoàng Diệp T (nữ) sinh ngày 02/5/2019 cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị L cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh N và chị L không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Xác nhận anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L có 02 con chung là cháu Bùi Hoàng Uyên N (nữ) sinh ngày 21/11/2015 và cháu Bùi Hoàng Diệp T (nữ) sinh ngày 02/5/2019.

Khi ly hôn, giao cháu Bùi Hoàng Uyên N và cháu Bùi Hoàng Diệp T cho anh Bùi Văn N chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Hoàng Thị Thuỳ L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Chị Hoàng Thị Thuỳ L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Văn N và chị Hoàng Thị Thuỳ L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh N và chị L đã nộp xong tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0076289 ngày 22/10/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Lam